

Số: /QĐ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định hoạt động gắn kết và phục vụ cộng đồng
của Trường Đại học Nha Trang

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 10/12/2025; Nghị định số 91/2026/NĐ-CP ngày 30/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-ĐHNT ngày 03/12/2024 của Hội đồng trường ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang; Nghị quyết số 13/NQ-ĐHNT ngày 10/7/2025 và Nghị quyết số 33/NQ-ĐHNT của Hội đồng trường ngày 12/12/2025 về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 100/QĐ-ĐHNT ngày 22/01/2026 của Hiệu trưởng ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Nha Trang;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Đổi mới sáng tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định hoạt động gắn kết và phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Nha Trang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; thay thế Nghị quyết số 12/NQ-ĐHNT ngày 26/6/2024 của Hội đồng trường ban hành Chính sách gắn kết và phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Nha Trang và Quyết định số 773/QĐ-ĐHNT ngày 05/6/2025 của Hiệu trưởng ban hành Quy định hoạt động gắn kết và phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Nha Trang.

Điều 3. Giám đốc Trung tâm Đổi mới sáng tạo; các trưởng đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Nha Trang và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy (để b/c);
- Ban Giám hiệu (để c/đ);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐMST.

HIỆU TRƯỞNG

QUY ĐỊNH

Hoạt động gắn kết và phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Nha Trang

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHNT ngày / /2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định hoạt động gắn kết và phục vụ cộng đồng (GK&PVCD) của Trường Đại học Nha Trang (ĐHNT - sau đây gọi tắt là Trường hoặc Nhà trường); bao gồm các quy định về phạm vi, mục đích, nguyên tắc, nội dung, hình thức tổ chức hoạt động và trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân trong việc triển khai hoạt động GK&PVCD.

2. Quy định này áp dụng đối với các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường; viên chức; người lao động, người học của Trường ĐHNT và cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan đến hoạt động GK&PVCD của Trường.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Người học bao gồm sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh đang học tập tại Trường ĐHNT.

2. Học sinh là người đang theo học tại các cơ sở giáo dục phổ thông, lớp đào tạo nghề, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, trường trung học nghề, trường dự bị đại học.

3. Hoạt động gắn kết và phục vụ cộng đồng là các hoạt động hợp tác giữa Nhà trường với cơ quan nhà nước, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, tổ chức xã hội và cộng đồng nhằm chia sẻ và ứng dụng tri thức, chuyển giao công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển nguồn nhân lực, giải quyết các vấn đề thực tiễn và thực hiện trách nhiệm xã hội của cơ sở giáo dục đại học.

4. Phát triển cộng đồng là quá trình Nhà trường phối hợp với các bên liên quan nhằm nâng cao năng lực, tạo cơ hội và huy động nguồn lực để thúc đẩy sự phát triển bền vững của cộng đồng trên các phương diện kinh tế, xã hội, môi trường và giáo dục thông qua các hoạt động đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao tri thức, đổi mới sáng tạo và hợp tác phát triển.

5. Các bên liên quan là các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Nhà trường, bao gồm cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, tổ chức

nghề nghiệp, tổ chức xã hội, cựu người học, người học, cộng đồng dân cư và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Mục đích và yêu cầu của hoạt động gắn kết và phục vụ cộng đồng

1. Mục đích GK&PVCD

a) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ sở giáo dục đại học; nâng cao uy tín, thương hiệu và trách nhiệm xã hội của Nhà trường;

b) Góp phần phát hiện và giải quyết các vấn đề thực tiễn; thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường và cải thiện chất lượng cuộc sống của cộng đồng phù hợp năng lực của Nhà trường;

c) Tăng cường gắn kết và hợp tác giữa Nhà trường với cộng đồng và các bên liên quan, đặc biệt là các cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và địa phương;

d) Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu xã hội;

e) Nâng cao năng lực thực tiễn, kỹ năng nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội cho đội ngũ viên chức, người lao động, người học;

g) Phát huy thế mạnh, khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Nhà trường phục vụ phát triển cộng đồng;

h) Góp phần giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống nhân văn, nâng cao ý thức trách nhiệm xã hội đối với người học;

i) Xây dựng văn hóa chất lượng, phát huy tầm nhìn, sứ mạng và giá trị cốt lõi của Trường ĐHNT;

k) Góp phần nâng cao năng lực tự phát triển của cộng đồng thông qua chia sẻ tri thức, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo và huy động nguồn lực xã hội;

l) Góp phần thực hiện Chiến lược phát triển Trường ĐHNT và các mục tiêu phát triển bền vững.

2. Yêu cầu GK&PVCD

a) Thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định của Trường ĐHNT và cam kết với các bên liên quan;

b) Phải được xác định rõ mục tiêu, nội dung, đối tượng và kết quả mong đợi trong từng lĩnh vực; được thực hiện thường xuyên, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường;

c) Phải đảm bảo tính thiết thực, đáp ứng nhu cầu của cộng đồng và các bên liên quan, đồng thời phát huy thế mạnh và nguồn lực của Nhà trường;

d) Phải được theo dõi, đánh giá và cải tiến liên tục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và tác động đối với cộng đồng.

Điều 4. Nguyên tắc và Chính sách hoạt động gắn kết và phục vụ cộng đồng

1. Nguyên tắc GK&PVCD

a) Hoạt động GK&PVCD trên cơ sở phi lợi nhuận, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả; được theo dõi, đánh giá và cải tiến liên tục.

b) Việc tổ chức và phối hợp triển khai hoạt động GK&PVCD phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, các bên liên quan và điều kiện thực tế của Nhà trường.

c) Hoạt động GK&PVCD được triển khai gắn với các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ, phát huy thế mạnh chuyên môn của Nhà trường.

d) Hoạt động GK&PVCD được triển khai trên cơ sở hợp tác, đồng hành và cùng tạo ra giá trị; bảo đảm lợi ích hài hòa giữa Nhà trường, cộng đồng và các bên liên quan, hướng tới phát triển bền vững.

2. Chính sách GK&PVCD

a) Khuyến khích và tạo điều kiện cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường, viên chức, người lao động và người học tham gia hoạt động GK&PVCD.

b) Thúc đẩy hợp tác với các bên liên quan, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ cộng đồng.

c) Khuyến khích lồng ghép hoạt động GK&PVCD với hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ; các hoạt động văn hóa - thể thao, hợp tác doanh nghiệp.

d) Khuyến khích xây dựng và phát triển hợp tác lâu dài với cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, tổ chức xã hội, tổ chức quốc tế và cộng đồng nhằm huy động nguồn lực, nâng cao hiệu quả hoạt động phục vụ cộng đồng.

e) Nhà trường tạo điều kiện bố trí nguồn lực, ngân sách, cơ sở vật chất, quỹ thời gian và nhân lực cho các chương trình, dự án tạo ra giá trị ứng dụng thực tiễn cho cộng đồng;

g) Ghi nhận, tôn vinh và khen thưởng các tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực cho hoạt động GK&PVCD.

Điều 5. Các lĩnh vực hoạt động gắn kết và phục vụ cộng đồng

1. Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực.

2. Hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

3. Phát triển quan hệ hợp tác với các cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước và các bên liên quan.

4. Hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp.

5. Công tác sinh viên, tình nguyện và an sinh xã hội.

6. Phát triển cộng đồng, kinh tế - xã hội địa phương, khu vực và quốc gia.

7. Các lĩnh vực khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và chiến lược phát triển của Nhà trường.

Điều 6. Nội dung hoạt động gắn kết và phục vụ cộng đồng

1. Tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, hướng nghiệp và phát triển năng lực cho các đối tượng trong các cơ sở giáo dục, tổ chức xã hội của địa phương và doanh nghiệp.
2. Tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tọa đàm, tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học, pháp luật, chuyên môn và các hoạt động trao đổi học thuật.
3. Thực hiện các đề tài nghiên cứu, dự án khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ nhằm giải quyết các vấn đề thực tiễn của cộng đồng, doanh nghiệp và địa phương.
4. Xây dựng và triển khai các chương trình, đề án, dự án hợp tác với các bên liên quan.
5. Tổ chức hoạt động kết nối, tham quan, học tập, trải nghiệm và thực hành tại môi trường đại học.
6. Tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, tuyển sinh, các cuộc thi học thuật, đổi mới sáng tạo, văn hóa, nghệ thuật và thể thao.
7. Tổ chức các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp.
8. Thực hiện các chương trình học bổng, hỗ trợ người học, học sinh có hoàn cảnh khó khăn và các hoạt động hỗ trợ phát triển cộng đồng.
9. Tổ chức các hoạt động tình nguyện, công tác xã hội, an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng.
10. Thực hiện các hoạt động tư vấn, phản biện, cung cấp dịch vụ chuyên môn, hỗ trợ kỹ thuật và chia sẻ tri thức phục vụ cộng đồng, doanh nghiệp và các cơ quan, tổ chức.
11. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, sử dụng hiệu quả tài nguyên và thúc đẩy phát triển bền vững;
12. Các loại hình hoạt động khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và chiến lược phát triển của Nhà trường.

Chương II

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI GẮN KẾT VÀ PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG

Điều 7. Cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, nhà sử dụng lao động và các tổ chức nghề nghiệp

Nhà trường tăng cường hợp tác với các cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, nhà sử dụng lao động, hiệp hội và tổ chức nghề nghiệp thông qua các hoạt động nhằm phát triển chương trình đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực; tổ chức thực hành, thực tập, trải nghiệm nghề nghiệp, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ; đồng thời huy động nguồn lực, thúc đẩy hợp tác phát triển và nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu của xã hội.

Điều 8. Cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương và đơn vị sự nghiệp

công lập

Nhà trường phối hợp với các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp và đơn vị sự nghiệp công lập để đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; tư vấn, phản biện và góp ý chính sách; triển khai các chương trình thiện nguyện, dự án và hoạt động phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và phát triển cộng đồng.

Điều 9. Cộng đồng dân cư và các tổ chức xã hội

Nhà trường phối hợp với cộng đồng dân cư, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức phi chính phủ và các tổ chức khác triển khai các hoạt động đào tạo, tập huấn, tư vấn, nghiên cứu khoa học, chuyển giao tri thức, tình nguyện, an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, đổi mới sáng tạo và các hoạt động khác nhằm nâng cao năng lực, cải thiện chất lượng cuộc sống và thúc đẩy phát triển cộng đồng.

Nhà trường hỗ trợ cộng đồng dân cư nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng; góp phần giải quyết các vấn đề thực tiễn của cộng đồng thông qua các hoạt động đào tạo, tư vấn, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ và các hoạt động chuyên môn khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Nhà trường.

Điều 10. Tổ chức quốc tế và đối tác quốc tế

Nhà trường thiết lập và phát triển quan hệ hợp tác với các cơ sở giáo dục, tổ chức quốc tế, doanh nghiệp và đối tác nước ngoài nhằm triển khai các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, trao đổi học thuật, chương trình trao đổi sinh viên, tình nguyện quốc tế, phát triển nguồn nhân lực, giao lưu văn hóa và các hoạt động phục vụ cộng đồng theo quy định của pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế.

Điều 11. Các tổ chức, cá nhân và bên liên quan khác

Nhà trường chủ động mở rộng hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có nhu cầu hoặc có khả năng tham gia các hoạt động GK&PVCD trên cơ sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, chiến lược phát triển của Trường và quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG GẮN KẾT VÀ PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG

Điều 12. Xây dựng kế hoạch gắn kết và phục vụ cộng đồng

1. Kế hoạch tổ chức hoạt động GK&PVCD được các đơn vị chủ trì xây dựng căn cứ theo chiến lược phát triển của Nhà trường, nhiệm vụ được giao, nhu cầu của các bên liên quan, kết quả đánh giá hoạt động của năm trước, điều kiện thực tế của đơn vị và công bố vào đầu năm học, được điều chỉnh hoặc bổ sung vào đầu mỗi học kỳ. Các hoạt động phát sinh trong năm học được thông báo rộng rãi đến các bên liên quan thông qua đa dạng các kênh thông tin.

2. Kế hoạch cần xác định rõ mục đích, ý nghĩa, lĩnh vực, nội dung hoạt động, đối tượng, thời gian, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, nguồn lực thực hiện, kết quả dự

kiến và phương thức đánh giá hiệu quả hoạt động.

3. Kế hoạch hoạt động phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi triển khai.

4. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện hoạt động GK&PVCD được thực hiện theo Quy định của Nhà trường và các quy định của pháp luật hiện hành.

5. Đối với hoạt động cấp Trường tổ chức:

a) Là các hoạt động do tổ chức, đoàn thể cấp Trường, các đơn vị chức năng được Hiệu trưởng Trường ĐHNT (sau đây gọi tắt là Hiệu trưởng) giao chủ trì hoặc phối hợp tổ chức.

b) Lãnh đạo các đơn vị được giao chủ trì tổ chức hoạt động tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai, phối hợp với các đơn vị khác trong và ngoài Trường đảm bảo các điều kiện gồm cơ sở vật chất, tài chính và các điều kiện khác phù hợp với tình hình thực tế của Trường để hoạt động diễn ra đúng kế hoạch, hiệu quả, phù hợp với mục tiêu chiến lược.

6. Đối với hoạt động cấp đơn vị thuộc và trực thuộc Trường tổ chức:

a) Là các hoạt động do các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường hoặc các tổ chức, đoàn thể cấp đơn vị được giao chủ trì hoặc phối hợp tổ chức.

b) Các đơn vị căn cứ chiến lược, kế hoạch tổ chức hoạt động cấp Trường để xây dựng kế hoạch thực hiện cấp đơn vị. Tuỳ theo đặc thù của từng đơn vị để xây dựng chiến lược, kế hoạch, phân cấp quản lý và phân công trách nhiệm cụ thể cho các tập thể, cá nhân trong quá trình triển khai hoạt động.

c) Các tập thể, cá nhân thuộc mỗi đơn vị có thể chủ động lập kế hoạch, đề xuất tổ chức các hoạt động gắn kết và phục vụ cộng đồng nhưng phải báo cáo với cấp đơn vị quản lý bằng văn bản để lãnh đạo đơn vị xem xét phê duyệt và có hình thức công nhận kết quả đánh giá hoạt động GK&PVCD sau khi tổ chức.

7. Đối với hoạt động do đơn vị bên ngoài Trường tổ chức:

a) Nếu là hoạt động phối hợp với Trường thì Trường có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và triển khai.

b) Nếu là hoạt động do đơn vị bên ngoài Trường độc lập tổ chức có sự tham gia của Nhà trường thì đơn vị chủ trì bên ngoài có trách nhiệm trao đổi, thống nhất kế hoạch, nội dung phối hợp với Nhà trường trước khi triển khai.

Điều 13. Tổ chức thực hiện và theo dõi hoạt động gắn kết và phục vụ cộng đồng

1. Tổ chức thực hiện

a) Căn cứ kế hoạch được phê duyệt, các đơn vị chủ trì tổ chức triển khai hoạt động GK&PVCD theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Các đơn vị chủ trì có trách nhiệm phân công nhiệm vụ, bố trí nguồn lực và phối hợp với các đơn vị liên quan để bảo đảm hoạt động được triển khai đúng tiến độ, đúng mục tiêu, nội dung và yêu cầu đã được phê duyệt.

c) Trong quá trình triển khai, trường hợp cần điều chỉnh nội dung, tiến độ hoặc phương thức thực hiện, đơn vị chủ trì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của Nhà trường.

2. Tổ chức theo dõi hoạt động GK&PVCD:

a) Trung tâm Đổi mới sáng tạo là đơn vị đầu mối tham mưu Hiệu trưởng theo dõi tình hình triển khai các hoạt động GK&PVCD trong toàn Trường; hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện theo kế hoạch.

b) Các đơn vị chủ trì có trách nhiệm thường xuyên theo dõi tiến độ, phối hợp xử lý các khó khăn vướng mắc phát sinh; định kỳ cập nhật tình hình thực hiện và báo cáo Trung tâm Đổi mới sáng tạo theo quy định.

c) Kết quả theo dõi được sử dụng làm căn cứ để thực hiện công tác giám sát, đánh giá, báo cáo và cải tiến hoạt động theo quy định tại Điều 15 và Điều 16 của Quy định này.

Điều 14. Cơ chế phối hợp thực hiện

1. Trách nhiệm của đơn vị chủ trì:

a) Xây dựng kế hoạch triển khai hoạt động phục vụ cộng đồng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Chủ trì lấy ý kiến các đơn vị phối hợp; hoàn thiện kế hoạch và trình lãnh đạo Trường xem xét, phê duyệt.

c) Chủ trì tổ chức triển khai hoạt động; điều phối, theo dõi, đôn đốc và phối hợp với các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện.

d) Tổng hợp kết quả thực hiện, đánh giá hiệu quả hoạt động và báo cáo Ban Giám hiệu Trường ĐHNT và lưu trữ tài liệu minh chứng theo quy định.

e) Đơn vị chủ trì xác nhận mức độ tham gia và đóng góp của tập thể, cá nhân đối với hoạt động GK&PVCD bằng hình thức phù hợp.

2. Trách nhiệm của đơn vị phối hợp:

a) Phối hợp xây dựng, góp ý và triển khai các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Cung cấp thông tin, dữ liệu, minh chứng; phối hợp đánh giá kết quả và báo cáo theo yêu cầu của đơn vị chủ trì.

Điều 15. Cơ chế giám sát, kiểm tra, đánh giá và báo cáo

1. Hiệu trưởng giao cho Trung tâm Đổi mới sáng tạo chủ trì xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát và phối hợp với Văn phòng trường trong triển khai kiểm tra, giám sát việc thi hành Quy định này.

2. Trung tâm Đổi mới sáng tạo là đầu mối tiếp nhận báo cáo của các đơn vị; tổng hợp kết quả, xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu hoạt động GK&PVCD; minh chứng phục vụ công tác quản lý, đánh giá, kiểm định chất lượng và tham mưu Hiệu trưởng điều chỉnh kế hoạch gắn kết và phục vụ cộng đồng cấp Trường.

3. Các đơn vị chủ trì hoạt động có trách nhiệm cập nhật, lưu trữ đầy đủ hồ sơ, minh chứng; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Trung tâm Đổi mới sáng tạo theo quy định.

4. Việc đánh giá hoạt động gắn kết và phục vụ cộng đồng được thực hiện trên cơ sở xác định từ 4 tiêu chí trở lên, bao gồm:

- a) Mức độ hoàn thành mục tiêu, kế hoạch đề ra;
- b) Số lượng và nhóm đối tượng được hưởng lợi;
- c) Mức độ hài lòng của các bên liên quan;
- d) Tác động đối với phát triển kinh tế, xã hội, môi trường và giáo dục;
- e) Hiệu quả sử dụng nguồn lực, khả năng duy trì và nhân rộng mô hình;
- g) Mức độ tham gia và đồng hành của cộng đồng, doanh nghiệp và các bên liên quan.

5. Kết quả hoạt động phục vụ cộng đồng được truyền thông, công bố phù hợp trên các kênh truyền thông của Nhà trường nhằm lan tỏa các giá trị, các mô hình hiệu quả, chia sẻ kết quả và tăng cường sự tham gia của các bên liên quan.

Điều 16. Cơ chế lấy ý kiến các bên liên quan và cải tiến hoạt động

1. Trung tâm Đổi mới sáng tạo chủ trì xây dựng kế hoạch khảo sát; định kỳ tổ chức lấy ý kiến các bên liên quan về nhu cầu, mức độ hài lòng, hiệu quả và tác động của các hoạt động phục vụ cộng đồng.

2. Các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp triển khai khảo sát, gửi phiếu khảo sát đến các nhóm đối tượng theo phạm vi phụ trách và hỗ trợ thu thập thông tin theo kế hoạch của Nhà trường.

3. Kết quả khảo sát được tổng hợp, phân tích và sử dụng làm căn cứ để điều chỉnh, hoàn thiện kế hoạch, nội dung và phương thức triển khai hoạt động phục vụ cộng đồng; đồng thời phục vụ công tác bảo đảm chất lượng, kiểm định chất lượng giáo dục và cải tiến hoạt động GK&PVCD.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG GẮN KẾT VÀ PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG

Điều 17. Hoạt động gắn kết và phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực đào tạo

1. Đơn vị chủ trì: Phòng Đào tạo.

a) Xây dựng và phát triển quan hệ hợp tác với các cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục trong và ngoài nước nhằm phát triển chương trình đào tạo, nâng cao chất lượng

đào tạo và đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực của xã hội;

b) Triển khai các chương trình liên kết đào tạo, trao đổi học thuật và phát triển chương trình với các cơ sở giáo dục trong và ngoài nước theo quy định;

c) Tổ chức chương trình tư vấn tuyển sinh.

2. Đơn vị hỗ trợ, phối hợp: các trường chuyên ngành, khoa thuộc Trường và các cơ sở giáo dục khác.

a) Các trường chuyên ngành, khoa thuộc Trường tạo điều kiện cho giảng viên, viên chức tham gia các hoạt động đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho cộng đồng;

b) Các trường chuyên ngành, khoa thuộc Trường tạo điều kiện cho giảng viên, viên chức, người học tham gia các chương trình tư vấn tuyển sinh;

c) Các cơ sở giáo dục khác phối hợp triển khai các chương trình liên kết đào tạo, trao đổi học thuật và phát triển chương trình đào tạo.

Điều 18. Hoạt động gắn kết và phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học

1. Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Khoa học và Công nghệ

a) Triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học theo đơn đặt hàng của các cơ quan, các tổ chức, doanh nghiệp nhằm phát triển địa phương và cộng đồng;

b) Tư vấn, phản biện, xây dựng và triển khai chiến lược, chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương;

c) Tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn khoa học nhằm chia sẻ tri thức và giải pháp phục vụ phát triển cộng đồng;

d) Sử dụng hiệu quả Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ; phối hợp với các đơn vị huy động, phân bổ và sử dụng hợp lý các nguồn lực hỗ trợ nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo theo quy định của Nhà trường.

2. Đơn vị hỗ trợ, phối hợp: các trường chuyên ngành, khoa thuộc Trường và đơn vị liên quan

Các trường chuyên ngành, khoa thuộc Trường và đơn vị liên quan tạo điều kiện để người học tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học và các hoạt động học thuật phục vụ cộng đồng.

Điều 19. Hoạt động gắn kết và phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực hợp tác trong nước và quốc tế

1. Đơn vị chủ trì: Phòng Hợp tác đối ngoại

a) Thiết lập quan hệ hợp tác với các cơ sở giáo dục, tổ chức, doanh nghiệp, đối tác trong nước và quốc tế nhằm triển khai các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và phát triển cộng đồng;

b) Tham mưu ký kết, triển khai và quản lý các chương trình, thỏa thuận hợp tác

với các đối tác trong và ngoài nước theo quy định của Nhà trường;

c) Thực hiện chương trình liên kết đào tạo, trao đổi học thuật và hợp tác quốc tế với các cơ sở giáo dục nước ngoài.

d) Kết nối doanh nghiệp nhằm huy động nguồn lực, phát triển mạng lưới đối tác, thúc đẩy hợp tác đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo và phục vụ cộng đồng.

2. Đơn vị hỗ trợ, phối hợp: các trường chuyên ngành, khoa thuộc Trường và đơn vị liên quan phối hợp triển khai các chương trình hợp tác; tạo điều kiện cho viên chức và người học tham gia các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, trao đổi học thuật, hợp tác doanh nghiệp và phục vụ cộng đồng.

Điều 20. Hoạt động gắn kết và phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực chuyển giao công nghệ, hướng nghiệp, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và phát triển kỹ năng cho người học

1. Đơn vị chủ trì: Trung tâm Đổi mới sáng tạo

a) Công tác khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục tổ chức các hội thi, cuộc thi học thuật, khoa học kỹ thuật, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và các hoạt động phát triển năng lực cho học sinh, sinh viên.

- Xây dựng và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo; hỗ trợ phát triển các mô hình ươm tạo doanh nghiệp, dự án khởi nghiệp và kết nối nguồn lực đổi mới sáng tạo.

- Tổ chức các cuộc thi về khởi nghiệp cho người học; hỗ trợ người học tham gia các cuộc thi khởi nghiệp các cấp.

b) Công tác chuyển giao công nghệ

- Phối hợp với các đơn vị chuyển giao công nghệ hoặc kết quả nghiên cứu các đề tài, dự án khoa học công nghệ, phục vụ lợi ích cộng đồng và phát triển kinh tế - xã hội địa phương, đặc biệt là trong lĩnh vực giáo dục.

- Phối hợp với Phòng Khoa học và Công nghệ khai thác, kết nối và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo theo quy định của Nhà trường và Quỹ Phát triển Khoa học và công nghệ.

c) Công tác hướng nghiệp

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị và cơ sở giáo dục khác tổ chức các hoạt động bồi dưỡng, hướng nghiệp, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo cho học sinh, sinh viên và cộng đồng;

- Phối hợp với các Sở Giáo dục và Đào tạo, các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, tham quan, học tập và trải nghiệm thực tiễn môi trường đại học.

d) Phát triển kỹ năng

- Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm và

năng lực số cho người học.

- Phối hợp với Phòng Hợp tác đối ngoại, các trường chuyên ngành, khoa thuộc Trường và doanh nghiệp tổ chức các hoạt động thực tập, trải nghiệm thực tế, hướng nghiệp và phát triển kỹ năng nghề nghiệp cho người học.

2. Đơn vị hỗ trợ, phối hợp: các trường chuyên ngành, khoa thuộc Trường, cơ sở giáo dục khác, doanh nghiệp

a) Các trường chuyên ngành, khoa thuộc Trường, phối hợp tuyên truyền huy động người học tham gia các chương trình, hoạt động liên quan đến khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, thực tập và trải nghiệm thực tế; phát hiện, giới thiệu người học có tiềm năng tham gia các chương trình, cuộc thi, dự án khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo.

b. Các cơ sở giáo dục khác phối hợp tổ chức các hoạt động hướng nghiệp, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, tham quan, trải nghiệm và các cuộc thi dành cho học sinh, người học.

c. Cơ Sở giáo dục và đào tạo phối hợp với Nhà trường tổ chức các hoạt động nâng cao kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho học sinh, giáo viên.

d. Doanh nghiệp phối hợp tiếp nhận người học tham gia thực tập, trải nghiệm thực tế; tham gia đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và phát triển kỹ năng nghề nghiệp cho người học.

Điều 21. Hoạt động gắn kết và phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực công tác sinh viên, tình nguyện và an sinh xã hội

1. Đơn vị chủ trì: Phòng Công tác Sinh viên (phối hợp với Đoàn Thanh niên – Hội Sinh viên, Công đoàn Trường ĐHNT)

a) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của người học và cộng đồng về bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, phát triển bền vững và trách nhiệm xã hội.

b) Lập kế hoạch, triển khai các hoạt động tình nguyện, thiện nguyện theo học kỳ và năm học.

c) Đánh giá hiệu quả của các hoạt động tình nguyện thường xuyên nhằm cải tiến và nâng cao chất lượng của hoạt động;

d) Tổ chức vinh danh các gương mặt tiêu biểu trong hoạt động tình nguyện hướng về cộng đồng - xã hội.

e) Chủ động kêu gọi các đơn vị đồng hành với các hoạt động tình nguyện để nâng cao chất lượng phục vụ của các hoạt động tình nguyện.

g) Khuyến khích các câu lạc bộ sinh viên triển khai các hoạt động tình nguyện và phục vụ cộng đồng.

h) Phối hợp với Phòng Hợp tác đối ngoại, các đơn vị liên quan và doanh nghiệp tổ chức các hoạt động tuyển dụng, ngày hội việc làm, kết nối việc làm; hỗ trợ người học tiếp cận cơ hội nghề nghiệp.

i) Phối hợp với các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân vận động, tiếp nhận, quản lý và trao học bổng, tài trợ cho người học theo quy định của Nhà trường.

2. Đơn vị hỗ trợ, phối hợp: Các trường chuyên ngành, khoa thuộc Trường và đơn vị liên quan.

Các trường chuyên ngành, khoa thuộc Trường huy động người học tham gia các hoạt động tình nguyện, công tác xã hội và phục vụ cộng đồng; phối hợp với Phòng Công tác Sinh viên trong việc tổ chức, quản lý và đánh giá kết quả hoạt động.

Doanh nghiệp phối hợp hỗ trợ nguồn lực, học bổng và đồng hành cùng Nhà trường triển khai các hoạt động tình nguyện, công tác xã hội và phục vụ cộng đồng.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 22. Trách nhiệm của các đơn vị

1. Trung tâm Đổi mới sáng tạo

a) Là đơn vị đầu mối tham mưu Hiệu trưởng trong công tác quản lý hoạt động gắn kết và phục vụ cộng đồng của Nhà trường; chủ trì hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp, xây dựng cơ sở dữ liệu, tổ chức khảo sát, đánh giá, báo cáo và đề xuất các giải pháp cải tiến hoạt động GK&PVCD trong toàn Trường.

b) Chủ trì triển khai các hoạt động thuộc lĩnh vực chuyển giao công nghệ, hướng nghiệp, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và phát triển kỹ năng theo quy định tại Điều 20 của Quy định này.

2. Các đơn vị chủ trì theo lĩnh vực

Phòng Đào tạo, Phòng Khoa học và Công nghệ, Phòng Hợp tác đối ngoại, Phòng Công tác sinh viên có trách nhiệm:

a) Chủ trì xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai các hoạt động GK&PVCD thuộc lĩnh vực được phân công;

b) Chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện;

c) Theo dõi, đánh giá kết quả, tổng hợp báo cáo và lưu trữ minh chứng theo quy định.

3. Phòng Quản lý chất lượng

Phối hợp với Trung tâm Đổi mới sáng tạo trong việc xây dựng tiêu chí, tổ chức đánh giá, phổ biến kết quả đánh giá và theo dõi việc thực hiện các hoạt động cải tiến nhằm nâng cao chất lượng hoạt động GK&PVCD.

4. Các trường chuyên ngành, khoa thuộc Trường

Chủ trì xây dựng và triển khai thực hiện các hoạt động GK&PVCD gắn với đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao tri thức của đơn vị; huy động viên chức, người học tham gia; phối hợp với các đơn vị liên quan trong tổ chức, đánh giá và cải tiến hoạt động.

5. Các đơn vị hỗ trợ

a) Phòng Tài chính: bảo đảm kinh phí, hướng dẫn thanh quyết toán theo quy định hiện hành; quản lý Quỹ Phát triển Khoa học và công nghệ.

b) Phòng Hạ tầng và Công nghệ thông tin: bảo đảm cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật và công nghệ thông tin phục vụ các hoạt động.

c) Phòng Tổ chức và Nhân sự: phối hợp thực hiện công tác nhân sự, thi đua, khen thưởng và các nhiệm vụ thuộc chức năng của đơn vị.

d) Các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường: phối hợp triển khai các hoạt động GK&PVCD theo chức năng, nhiệm vụ và theo phân công của Hiệu trưởng.

6. Các tổ chức chính trị - xã hội trong Trường Đại học Nha Trang

Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên, Hội Cựu Chiến binh và các tổ chức chính trị - xã hội khác có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị trong Trường, tổ chức các hoạt động tình nguyện, công tác xã hội và phục vụ cộng đồng; tuyên truyền, vận động viên chức, người học tham gia các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao

Điều 23. Trách nhiệm của viên chức, người lao động và người học

1. Viên chức, người lao động có trách nhiệm tham gia tổ chức hoặc phối hợp triển khai các hoạt động GK&PVCD theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; tích cực tham gia các hoạt động do Nhà trường, Công đoàn và các tổ chức đoàn thể phát động.

2. Người học có trách nhiệm tham gia các hoạt động GK&PVCD do Nhà trường, các trường chuyên ngành, đơn vị thuộc và trực thuộc Trường, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các tổ chức khác của Trường tổ chức; phát huy tinh thần trách nhiệm xã hội, tình nguyện và phục vụ cộng đồng.

3. Học viên và nghiên cứu sinh có trách nhiệm tham gia các hoạt động GK&PVCD phù hợp với chương trình đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyên môn do Nhà trường, các đơn vị đào tạo và các đơn vị liên quan tổ chức.

Điều 24. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Kết quả tham gia, tổ chức và đóng góp vào các hoạt động GK&PVCD của viên chức, người lao động được sử dụng để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng năm học, chấm điểm thi đua và xét khen thưởng theo quy định của Nhà trường.

2. Kết quả tham gia các hoạt động GK&PVCD của người học được sử dụng làm căn cứ đánh giá kết quả rèn luyện, danh hiệu "Sinh viên 5 tốt" và các danh hiệu, hình thức khen thưởng khác theo quy định của Nhà trường, Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên.

3. Các tập thể, cá nhân trong và ngoài Trường có thành tích tiêu biểu trong hoạt động GK&PVCD được xem xét khen thưởng theo quy định của Nhà trường trên cơ sở đề xuất của các đơn vị chủ trì hoặc Trung tâm Đổi mới sáng tạo.

4. Tập thể, cá nhân vi phạm các quy định của Quy định này hoặc lợi dụng hoạt động GK&PVCD để thực hiện các hành vi trái quy định của pháp luật hoặc của Nhà

trường thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật và các quy định hiện hành của Nhà trường.

Điều 25. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế các quy định về hoạt động GK&PVCD của Trường ĐHNT ban hành trước đây.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Trung tâm Đổi mới sáng tạo để tổng hợp, báo cáo Hiệu trưởng xem xét sửa đổi, bổ sung Quy định.
